

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỜ ĐỎ  
TP. CẦN THƠ**

Số: 131/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cờ Đỏ, ngày 16 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 285/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thu S, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thu S và anh Nguyễn Văn T.

*Theo giấy chứng nhận kết hôn số 02/2016 do Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 08/01/2016.*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thu S và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung: Cháu Nguyễn Văn Thành H, sinh ngày 16/12/2015 và cháu Nguyễn Văn Thành N, sinh ngày 30/5/2019. Vợ chồng thống nhất thỏa thuận: Chị S tiếp tục nuôi cháu N, anh T nuôi cháu H cho đến tuổi trưởng thành. Ghi nhận các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom con chung cho chị S và anh T, không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, chị S và anh T không được lạm dụng việc thăm nom, để cản

trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị S và anh T có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom của nhau.

Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Chị S và anh T xác định không có.

Về nghĩa vụ chung: Chị S và anh T xác định không có.

Án phí sơ thẩm: Chị Lê Thu S tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009644 ngày 18 tháng 11 năm 2022. Chị S được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

## **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- TAND TP Cần Thơ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Trung Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Võ Minh Phụng**